

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết về việc ủy thác nguồn vốn ngân sách tỉnh qua Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh An Giang để cho vay Chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ công văn số 258-CV/TU ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

Trong những năm qua hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh tăng trưởng ổn định, chất lượng ngày một cải thiện, giúp người nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn có vốn để sản xuất kinh doanh, vươn lên thoát nghèo và giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống, góp phần thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo. Tuy nhiên, nguồn vốn để cho vay Chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm của địa phương vẫn còn hạn chế. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và trình Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Thời gian qua, các chương trình tín dụng ưu đãi đã phát huy tác dụng, nhiều mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp điều kiện kinh tế, tự nhiên của địa phương được áp dụng đã mang hiệu quả thiết thực, đầu tư vốn tập trung vào các mô hình tiêu thủ công nghiệp, các làng nghề truyền thống, các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao,... đã giải quyết việc làm cho nhiều lao động tại địa phương, bảo tồn làng nghề truyền thống và phát triển thủ công mỹ nghệ, chung tay thực hiện chương trình nông thôn mới.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019 Hội đồng nhân tỉnh An Giang đã ban hành Nghị quyết số 04/NQ-HĐND (gọi tắt là Nghị quyết số 04/NQ-HĐND) về việc ủy thác nguồn vốn ngân sách tỉnh cho Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh An Giang phục vụ cho vay Chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; theo đó, mỗi năm bố trí ít nhất là 20 tỷ đồng (Hai mươi tỷ đồng) và thực hiện trong 2 năm (2019 và 2020). Kết quả như sau:

Đến 31 tháng 12 năm 2021, nguồn vốn tỉnh ủy thác cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND của Hội đồng nhân tỉnh An Giang là 41.763 triệu đồng (*trong đó Ngân sách tỉnh chuyển sang ủy thác là 40.000 triệu đồng, bổ sung vốn từ lãi thu được là 1.763 triệu đồng*). Trong đó:

- Doanh số cho vay (*từ năm 2019 đến cuối năm 2021*) là 51.850 triệu đồng với 1.270 người được vay vốn, mức cho vay bình quân mỗi người là 40,8 triệu đồng.

- Doanh số thu nợ (*từ năm 2019 đến cuối năm 2021*) là 10.463 triệu đồng; tỉ lệ thu nợ đến hạn đạt 88,9% tổng nợ đến hạn, cao hơn tỷ lệ thu nợ bình quân của các chương trình cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh An Giang tính đến cùng thời điểm hơn 14,6%.

- Dư nợ nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác đến 31/12/2021 là 41.387 triệu đồng; tất cả đang là nợ trong hạn, đa số khách hàng chấp hành tốt việc thanh toán nợ và lãi theo định kỳ đã thỏa thuận.

Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh An Giang đã giải ngân kịp thời đến các hộ có nhu cầu vay vốn, giải quyết được những nhu cầu cấp thiết về vốn của những đối tượng theo quy định, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, ổn định chính trị trên địa bàn tỉnh

Mặc dù được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn, tuy nhiên nguồn ngân sách địa phương chuyển ủy thác sang theo khả năng cân đối còn hạn chế chưa đáp ứng hết nhu cầu cho vay ưu đãi tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cho người dân trên địa bàn tỉnh.

Theo báo cáo rà soát của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Báo cáo số 1429/BC-SLĐTBXH ngày 16 tháng 6 năm 2021 về kết quả cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng thực hiện thời gian tới), nhu cầu vay vốn của người dân tại Ngân hàng Chính sách xã hội để hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 150 tỷ đồng và tương đương hàng năm là 30 tỷ đồng.

Đồng thời, theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 217/BTC-NSNN ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc chuyển tiền cho Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay, tại Khoản 3 có nêu “*Trường hợp địa phương thực hiện chính sách của địa phương để hỗ trợ người nghèo và các đối tượng chính sách khác thông qua việc cấp vốn qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay, phương thức thực hiện cấp phát và thu hồi vốn (nợ gốc và lãi) đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết. Trên cơ sở đó, bố trí dự toán chi đầu tư phát triển hàng năm để thực hiện*”.

Do vậy, để đáp ứng nhu cầu vay vốn trên địa bàn, giải quyết việc làm cho người lao động, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang dự thảo Nghị quyết về việc *ủy thác nguồn vốn ngân sách tỉnh qua Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh An Giang để cho vay Chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm năm 2022 là 30 tỷ đồng*, nhằm tạo điều kiện giải quyết việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn, góp phần phát triển kinh tế xã hội tại địa phương trong điều kiện ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, xây dựng nông thôn mới, ngăn ngừa tình trạng tụt đọng trên địa bàn tỉnh.

II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo

1. Mục đích: Ban hành văn bản thống nhất chủ trương: *Ủy thác nguồn vốn ngân sách tỉnh qua Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh An Giang để cho vay Chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm năm 2022.*

2. Quan điểm chỉ đạo dự thảo Nghị quyết:

- a) Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản.
- b) Bảo đảm phù hợp với nhu cầu và tình hình phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan soạn thảo, chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan; hình thức lấy ý kiến gửi văn bản kèm theo dự thảo tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các tài liệu có liên quan để các ngành tham gia góp ý.

- Sau khi lấy ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh dự thảo văn bản và lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp để cho ý kiến dự thảo Nghị quyết trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

IV. Bộ cục và nội dung cơ bản dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết có 3 Điều, gồm:

Điều 1. Ủy thác nguồn vốn ngân sách tỉnh qua Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh An Giang để cho vay Chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm năm 2022.

1. Nguồn vốn ủy thác: 30 tỷ đồng (Ba mươi tỷ đồng), từ nguồn tăng thu xô số kiến thiết năm 2021.

2. Đối tượng cho vay: Thực hiện theo quy định tại mục 2 Chương V của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và Điều 1 của Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7

năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm (*Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X kỳ họp thứ 8 thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2022./.

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết về việc ủy thác nguồn vốn ngân sách tỉnh qua Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh An Giang để cho vay Chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm năm 2022. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang xem xét, quyết định.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 313/TTr-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Tư pháp;
- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, P.KTTH, TH.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết và tài liệu liên quan)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Minh Thúy



Phụ lục **ĐỐI TƯỢNG VAY VỐN**

*(Kèm theo Tờ trình số 414 /TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Thực hiện theo quy định tại mục 2 Chương V của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và Điều 1 của Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

Điều 22. Nguyên tắc cho vay vốn

1. Bảo đảm đúng đối tượng, vì mục tiêu hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.
2. Bảo toàn vốn.
3. Thủ tục đơn giản, công khai, minh bạch.

Điều 23. Đối tượng vay vốn

1. Đối tượng vay vốn được quy định tại Khoản 1 Điều 12 Luật Việc làm.
2. Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh (sau đây gọi chung là cơ sở sản xuất, kinh doanh) sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật, người dân tộc thiểu số tại Điểm a Khoản 2 Điều 12 Luật Việc làm được quy định như sau:
 - a) Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật là cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật;
 - b) Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người dân tộc thiểu số là cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số;
 - c) Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật, người dân tộc thiểu số là cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật và người dân tộc thiểu số.

Điều 24. Mức vay

1. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, mức vay tối đa là 02 tỷ đồng/dự án và không quá 100 triệu đồng cho 01 người lao động được tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.
2. Đối với người lao động, mức vay tối đa là 100 triệu đồng.
3. Mức vay cụ thể do Ngân hàng Chính sách xã hội xem xét căn cứ vào nguồn vốn, chu kỳ sản xuất, kinh doanh, khả năng trả nợ của đối tượng vay vốn để thỏa thuận với đối tượng vay vốn.

Điều 25. Thời hạn vay vốn

Thời hạn vay vốn tối đa 120 tháng. Thời hạn vay vốn cụ thể do Ngân hàng Chính sách xã hội xem xét căn cứ vào nguồn vốn, chu kỳ sản xuất, kinh doanh, khả năng trả nợ của đối tượng vay vốn để thỏa thuận với đối tượng vay vốn.

Điều 26. Lãi suất vay vốn

1. Đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật việc làm, lãi suất vay vốn bằng lãi suất vay vốn đối với hộ cận nghèo theo quy định pháp luật về tín dụng đối với hộ cận nghèo.

2. Đối với đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 12 Luật Việc làm, lãi suất vay vốn bằng 50% lãi suất theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất vay vốn theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

Điều 27. Điều kiện đảm bảo tiền vay

Đối với mức vay từ 100 triệu đồng trở lên, cơ sở sản xuất, kinh doanh phải có tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định pháp luật về giao dịch bảo đảm./.
